CỤC THUẾ
THUẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Số: 9715 /CTH-QLDN2
V/v trả lời chính sách thuế TNDN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 23 *tháng* 10 *năm* 2026

Kính gửi: Công ty TNHH Xây lắp Phước Vĩnh
Địa chỉ: Số 139, Nguyễn Văn Cừ, phường Cái Khế, TP Cần Thơ

Thuế thành phố Cần Thơ nhận được Công văn số 01/2026/CV-2026 ngày 12/10/2026 của Công ty TNHH Xây lắp Phước Vĩnh (viết tắt là Công ty) về việc hưởng ưu đãi thuế TNDN theo Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội. Thuế thành phố Cần Thơ có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 1 và Điều 2 Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân quy định:

" Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và tổ chức, cá nhân khác có liên quan."

Căn cứ khoản 4 Điều 10 Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội quy định như sau:

*"**Điều 10.*** Hỗ trợ thuế, phí, lệ phí

…

4. Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu."

Căn cứ Điều 1 và Điều 2 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân như sau:

"Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Điều 7; khoản 1, 2 Điều 8; khoản 1, 2, 3, 4, 5, 8 Điều 10; Điều 12; khoản 2 Điều 13 Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 05 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và tổ chức, cá nhân khác có liên quan."

Tại khoản 3 và khoản 5 Điều 7 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ quy định:

"Điều 7. Miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp

...

3. Doanh nghiệp nhỏ và vừa đăng ký kinh doanh lần đầu:

a) Được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 03 năm kể từ khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu. Thời gian miễn thuế được tính liên tục từ năm đầu tiên được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu. Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được cấp trước thời điểm Nghị quyết số 198/2025/QH15 có hiệu lực thi hành mà còn thời gian áp dụng ưu đãi thì doanh nghiệp được hưởng ưu đãi theo quy định tại khoản này cho thời gian còn lại;

b) Quy định ưu đãi tại khoản này không áp dụng đối với:

b1) Doanh nghiệp thành lập mới do sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi chủ sở hữu, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp;

b2) Doanh nghiệp thành lập mới mà người đại diện theo pháp luật (trừ trường hợp người đại diện theo pháp luật không phải là thành viên góp vốn), thành viên hợp danh hoặc người có số vốn góp cao nhất đã tham gia hoạt động kinh doanh với vai trò là người đại diện theo pháp luật, thành viên hợp danh hoặc người có số vốn góp cao nhất trong các doanh nghiệp đang hoạt động hoặc đã giải thể nhưng chưa được 12 tháng tính từ thời điểm giải thể doanh nghiệp cũ đến thời điểm thành lập doanh nghiệp mới;

b3) Thu nhập quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15.

...

5. Trường hợp trong kỳ tính thuế đầu tiên mà doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, công ty quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp nhỏ và vừa quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này có thời gian hoạt động sản xuất, kinh doanh được miễn thuế, giảm thuế dưới 12 tháng thì được lựa chọn hưởng miễn thuế, giảm thuế theo quy định tại Nghị định này ngay từ kỳ tính thuế đầu tiên đó hoặc đăng ký với cơ quan thuế thời gian bắt đầu được miễn thuế, giảm thuế từ kỳ tính thuế tiếp theo."

Tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ quy định:

"Điều 16. Hiệu lực thi hành

...

2. Quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 7 và Điều 9 Nghị định này có hiệu lực từ ngày Nghị quyết số 198/2025/QH15 có hiệu lực thi hành và áp dụng kể từ kỳ tính thuế năm 2025."

Căn cứ Điều 4 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 quy định:

"Điều 4. Tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa

1. Doanh nghiệp nhỏ và vừa bao gồm doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ và doanh nghiệp vừa, có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 200 người và đáp ứng một trong hai tiêu chí sau đây:

a) Tổng nguồn vốn không quá 100 tỷ đồng;

b) Tổng doanh thu của năm trước liền kề không quá 300 tỷ đồng.

2. Doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ và doanh nghiệp vừa được xác định theo lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; công nghiệp và xây dựng; thương mại và dịch vụ.

3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này."

Căn cứ quy định nêu trên và hồ sơ kèm theo, Công ty được hưởng ưu đãi thuế TNDN kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu từ năm 2025 nếu đáp ứng được các quy định về ưu đãi của pháp luật.

Trường hợp, Công ty có kỳ tính thuế đầu tiên thuộc quy định tại khoản 5 Điều 7 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP thì được lựa chọn hưởng miễn thuế, giảm thuế theo quy định tại Nghị định này ngay từ kỳ tính thuế đầu tiên đó hoặc đăng ký với cơ quan thuế thời gian bắt đầu được miễn thuế, giảm thuế từ kỳ tính thuế tiếp theo.

Thuế thành phố Cần Thơ trả lời để Công ty TNHH Xây lắp Phước Vĩnh biết để thực hiện./.

***Nơi nhận*:**
- Như trên;
- Phòng NVDTPC;
- Phòng KTr 1, 2, 3;
- Phòng QLDN 1,3,4;
- Các Thuế cơ sở trực thuộc;
- Website Thuế TP Cần Thơ;
- Lưu VT, QLDN2 (2).

KT. TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
THUẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
CỤC THUẾ

Nguyễn Việt Thống